|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **7. Thủ tục** | **Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống cho các đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014** |
| **Trình tự thực hiện** |
|  | **Bước 1**: Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống Nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đến Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm.**Bước 2:** Trong thời gian 7 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ xin cấp đổi Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm cấp đổi Giấy chứng nhận cho cơ sở; trường hợp từ chối phải thông báo bằng văn bản cho cơ sở lý do không cấp đổi Giấy chứng nhận. |
| **Cách thức thực hiện** |
|  | Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện |
| **Thành phần, số lượng hồ sơ** |
|  | ***I. Thành phần hồ sơ:***- Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận (theo phụ lục 5)- Giấy chứng nhận đang còn thời hạn (bản gốc);- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận sự thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở (bản sao công chứng);- Bản sao kết quả khám sức khỏe, Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở mới (trường hợp đổi chủ cơ sở) có xác nhận của cơ sở.***II. Số lượng hồ sơ:*** 01 bộ |
| **Thời hạn giải quyết:** |
|  | 7 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| **Đối** **tượng thực hiện thủ tục hành chính** |
|  | Tổ chức |
| **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** |
|  | Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm  |
| **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** |
|  | Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống |
| **Phí và lệ phí** |
|  | Không  |
| **Tên mẫu đơn (Đính kèm ngay sau thủ tục này)** |
|  | Mẫu số 4: Mẫu Đơn đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014. |
| **Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính** |
|  | không |
| **Căn cứ pháp lý thủ tục hành chính** |
|  | 1. Luật an toàn thực phẩm năm 20102. Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn thực phẩm3. Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống4. Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày26/10/2013 Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm. |

###  Mẫu số 04

*(Ban hành kèm theo Thông tư số47/2014/TT-BYT*

*ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI**

**GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi :

*(Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)*

Cơ sở.............................đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số......................., ngày.... tháng...... năm...........của.......................

.......................................................................................................................

Lý do cấp đổi:……………………………………………………………

Hồ sơ cấp đổi lại Giấy chứng nhận bao gồm :

1. Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2........................................................................................................................

3........................................................................................................................

4........................................................................................................................

.......................................................................................................................

.......................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ CƠ SỞ***(Ký tên, đóng dấu)* |